



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN QUẢNG BÌNH
TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN

MÃ SỐ:
521/XNN/23

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

19/09/2023

Trang 01/01



1. Ngày nhận mẫu: 12/09/2023

2. Thời gian thử nghiệm: 12/09/2023

3. Tên mẫu: Nước sạch

4. Vị trí lấy mẫu: Trần Thị Hương, thôn Thanh Khê, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch

Công trình Cấp nước sinh hoạt xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch

5. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn

6. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l

7. Lưu mẫu: Không ☐ Có ☒

8. Kết quả thử nghiệm:

TT	Tên thông số	ĐVT	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm	QCVN 01-1:2018/BYT (1) Ngưỡng giới hạn
1	Màu sắc(*)	TCU	TCVN 6185:2015	9,452	15
2	Độ đục(*)	NTU	TCVN 6184:1996	<1	2
3	pH(*)		TCVN 6492:2011	6,79	6,0 - 8,5
4	Mùi vị(**)		QLCN-PP-13	Không mùi vị lạ	Không có mùi, vị lạ
5	Clo dư(**)	mg/l	QLCN-PP-01	0,33	0,2-1,0
6	Coliform(**)	Vi khuẩn/ 100ml	QLCN-PP-10	0	<3
7	E.coli(**)	Vi khuẩn/ 100ml	QLCN-PP-11	0	<1
8	Sắt(**)	mg/l	QLCN-PP-08	0,07	0,3
9	Asen(**)	mg/l	QLCN-PP-09	KPH	0,01

Kết luận: Các thông số được thử nghiệm đạt quy chuẩn chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú:

-(1) Quy chuẩn so sánh; KPH: Không phát hiện;

-(*) Thông số được Valas công nhận;

-(**) Thông số được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chứng nhận;

- Kết quả thử nghiệm này chỉ có giá trị trên mẫu được thử nghiệm;

- Cung cấp độ không đảm bảo đo khi có yêu cầu của đơn vị yêu cầu thử nghiệm.

- Thời gian lưu mẫu 7 ngày kể từ thời gian ban hành phiếu kết quả thử nghiệm, quá thời hạn phòng thử nghiệm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

Hoàng Minh Tâm

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Đinh Trường Giang

Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: 02323.889.868



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN QUẢNG BÌNH
TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN

MÃ SỐ:
520/XNN/23

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

19/09/2023

Trang 01/01

1. Ngày nhận mẫu: 12/09/2023
2. Thời gian thử nghiệm: 12/09/2023
3. Tên mẫu: **Nước sạch**
4. Vị trí lấy mẫu: Nguyễn Văn Chính, thôn Tiền Phong, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch
5. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn
6. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l
7. Lưu mẫu: Không ☐ Có ☒
8. Kết quả thử nghiệm:

XC
MACI
VALAS 020

TT	Tên thông số	ĐVT	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm	QCVN 01-1:2018/BYT (1) Ngưỡng giới hạn
1	Màu sắc(*)	TCU	TCVN 6185:2015	9,610	15
2	Độ đục(*)	NTU	TCVN 6184:1996	<1	2
3	pH(*)		TCVN 6492:2011	6,75	6,0 - 8,5
4	Mùi vị(**)		QLCN-PP-13	Không mùi vị lạ	Không có mùi, vị lạ
5	Clo dư(**)	mg/l	QLCN-PP-01	0,4	0,2-1,0
6	Coliform(**)	Vi khuẩn/ 100ml	QLCN-PP-10	0	<3
7	E.coli(**)	Vi khuẩn/ 100ml	QLCN-PP-11	0	<1
8	Sắt(**)	mg/l	QLCN-PP-08	0,07	0,3
9	Asen(**)	mg/l	QLCN-PP-09	KPH	0,01

Kết luận: Các thông số được thử nghiệm đạt quy chuẩn chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh; KPH: Không phát hiện;
- (*) Thông số được Valas công nhận;
- (**) Thông số được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chứng nhận;
- Kết quả thử nghiệm này chỉ có giá trị trên mẫu được thử nghiệm;
- Cung cấp độ không đảm bảo đo khi có yêu cầu của đơn vị yêu cầu thử nghiệm.
- Thời gian lưu mẫu 7 ngày kể từ thời gian ban hành phiếu kết quả thử nghiệm, quá thời hạn phòng thử nghiệm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

Hoàng Minh Tâm

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Đinh Trường Giang

Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: 02323.889.868



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN QUẢNG BÌNH
TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN

MÃ SỐ:
519/XNN/23

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

19/09/2023
Trang 01/01



- Ngày nhận mẫu: 12/09/2023
- Thời gian thử nghiệm: 12/09/2023
- Tên mẫu: **Nước sạch**
- Vị trí lấy mẫu: Bể chứa nước sạch
- Công trình **Cấp nước sinh hoạt xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch**
- Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn
- Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l
- Lưu mẫu: Không ☐ Có ☒
- Kết quả thử nghiệm:

TT	Tên thông số	ĐVT	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm	QCVN 01-1:2018/BYT (1) Ngưỡng giới hạn
1	Màu sắc(*)	TCU	TCVN 6185:2015	10,677	15
2	Độ đục(*)	NTU	TCVN 6184:1996	<1	2
3	pH(*)		TCVN 6492:2011	6,72	6,0 - 8,5
4	Mùi vị(**)		QLCN-PP-13	Không mùi vị lạ	Không có mùi, vị lạ
5	Clo dư(**)	mg/l	QLCN-PP-01	0,7	0,2-1,0
6	Coliform(**)	Vi khuẩn/ 100ml	QLCN-PP-10	0	<3
7	E.coli(**)	Vi khuẩn/ 100ml	QLCN-PP-11	0	<1
8	Sắt(**)	mg/l	QLCN-PP-08	0,08	0,3
9	Asen(**)	mg/l	QLCN-PP-09	KPH	0,01

Kết luận: Các thông số được thử nghiệm đạt quy chuẩn chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh; KPH: Không phát hiện;
- (*) Thông số được Valas công nhận;
- (**) Thông số được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chứng nhận;
- Kết quả thử nghiệm này chỉ có giá trị trên mẫu được thử nghiệm;
- Cung cấp độ không đảm bảo đo khi có yêu cầu của đơn vị yêu cầu thử nghiệm.
- Thời gian lưu mẫu 7 ngày kể từ thời gian ban hành phiếu kết quả thử nghiệm, quá thời hạn phòng thử nghiệm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hoàng Minh Tâm

Đinh Trường Giang



Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
Điện thoại: 02323.889.868

QT- 7.3/BM-07



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN QUẢNG BÌNH
TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN

MÃ SỐ:
518/XNN/23

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

19/09/2023

Trang 01/01

1. Ngày nhận mẫu: 12/09/2023
2. Thời gian thử nghiệm: 12/09/2023
3. Tên mẫu: **Nước sạch**
4. Vị trí lấy mẫu: Nguyễn Thị Mai, thôn Liên Trung, xã Cảnh Dương, huyện Quảng Trạch
5. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn
6. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l
7. Lưu mẫu: Không ☐ Có ☒
8. Kết quả thử nghiệm:



TT	Tên thông số	ĐVT	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm	QCVN 01-1:2018/BYT (1) Ngưỡng giới hạn
1	Màu sắc ^(*)	TCU	TCVN 6185:2015	<5	15
2	Độ đục ^(*)	NTU	TCVN 6184:1996	<1	2
3	pH ^(*)		TCVN 6492:2011	6,45	6,0 - 8,5
4	Mùi vị ^(**)		QLCN-PP-13	Không mùi vị lạ	Không có mùi, vị lạ
5	Clo dư ^(**)	mg/l	QLCN-PP-01	0,38	0,2-1,0
6	Coliform ^(**)	Vi khuẩn/ 100ml	QLCN-PP-10	0	<3
7	E.coli ^(**)	Vi khuẩn/ 100ml	QLCN-PP-11	0	<1
8	Asen ^(**)	mg/l	QLCN-PP-09	KPH	0,01

Kết luận: Các thông số được thử nghiệm đạt quy chuẩn chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh; KPH: Không phát hiện;
- (*) Thông số được Valas công nhận;
- (**) Thông số được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chứng nhận;
- Kết quả thử nghiệm này chỉ có giá trị trên mẫu được thử nghiệm;
- Cung cấp độ không đảm bảo đo khi có yêu cầu của đơn vị yêu cầu thử nghiệm.
- Thời gian lưu mẫu 7 ngày kể từ thời gian ban hành phiếu kết quả thử nghiệm, quá thời hạn phòng thử nghiệm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

Hoàng Minh Tâm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

Đinh Trường Giang

- Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
- Điện thoại: 02323.889.868



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN QUẢNG BÌNH
TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN

MÃ SỐ:
517/XNN/23

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

19/09/2023
Trang 01/01



1. Ngày nhận mẫu: 12/09/2023
2. Thời gian thử nghiệm: 12/09/2023
3. Tên mẫu: **Nước sạch**
4. Vị trí lấy mẫu: Nguyễn Thị Hằng, thôn Trung Vũ, xã Cảnh Dương, huyện Quảng Trạch
5. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn
6. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l
7. Lưu mẫu: Không ☐ Có ☒
8. Kết quả thử nghiệm:

TT	Tên thông số	ĐVT	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm	QCVN 01-1:2018/BYT (1) Ngưỡng giới hạn
1	Màu sắc ^(*)	TCU	TCVN 6185:2015	<5	15
2	Độ đục ^(*)	NTU	TCVN 6184:1996	<1	2
3	pH ^(*)		TCVN 6492:2011	6,41	6,0 - 8,5
4	Mùi vị ^(**)		QLCN-PP-13	Không mùi vị lạ	Không có mùi, vị lạ
5	Clo dư ^(**)	mg/l	QLCN-PP-01	0,5	0,2-1,0
6	Coliform ^(**)	Vi khuẩn/ 100ml	QLCN-PP-10	0	<3
7	E.coli ^(**)	Vi khuẩn/ 100ml	QLCN-PP-11	0	<1
8	Asen ^(**)	mg/l	QLCN-PP-09	KPH	0,01

Kết luận: Các thông số được thử nghiệm đạt quy chuẩn chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh; KPH: Không phát hiện;
- (*) Thông số được Valas công nhận;
- (**) Thông số được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chứng nhận;
- Kết quả thử nghiệm này chỉ có giá trị trên mẫu được thử nghiệm;
- Cung cấp độ không đảm bảo đo khi có yêu cầu của đơn vị yêu cầu thử nghiệm.
- Thời gian lưu mẫu 7 ngày kể từ thời gian ban hành phiếu kết quả thử nghiệm, quá thời hạn phòng thử nghiệm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

Hoàng Minh Tâm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đinh Trường Giang

- Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
- Điện thoại: 02323.889.868



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN QUẢNG BÌNH
TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN

MÃ SỐ:
516/XNN/23

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

19/09/2023

Trang 01/01



1. Ngày nhận mẫu: 12/09/2023
2. Thời gian thử nghiệm: 12/09/2023
3. Tên mẫu: **Nước sạch**
4. Vị trí lấy mẫu: Bể chứa nước sạch
Công trình Cấp nước sạch xã Cảnh Dương, huyện Quảng Trạch
5. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn
6. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l
7. Lưu mẫu: Không ☐ Có ☒
8. Kết quả thử nghiệm:

TT	Tên thông số	ĐVT	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm	QCVN 01-1:2018/BYT (1) Ngưỡng giới hạn
1	Màu sắc(*)	TCU	TCVN 6185:2015	5,889	15
2	Độ đục(*)	NTU	TCVN 6184:1996	<1	2
3	pH(*)		TCVN 6492:2011	6,35	6,0 - 8,5
4	Mùi vị(**)		QLCN-PP-13	Không mùi vị lạ	Không có mùi, vị lạ
5	Clo dư(**)	mg/l	QLCN-PP-01	0,6	0,2-1,0
6	Coliform(**)	Vi khuẩn/ 100ml	QLCN-PP-10	0	<3
7	E.coli(**)	Vi khuẩn/ 100ml	QLCN-PP-11	0	<1
8	Asen(**)	mg/l	QLCN-PP-09	KPH	0,01

Kết luận: Các thông số được thử nghiệm đạt quy chuẩn chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo QCVN 01-1:2018/BYT.

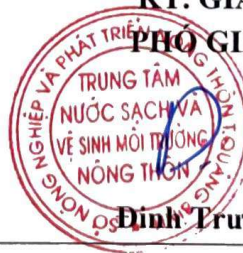
Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh; KPH: Không phát hiện;
- (*) Thông số được Valas công nhận;
- (**) Thông số được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chứng nhận;
- Kết quả thử nghiệm này chỉ có giá trị trên mẫu được thử nghiệm;
- Cung cấp độ không đảm bảo đo khi có yêu cầu của đơn vị yêu cầu thử nghiệm.
- Thời gian lưu mẫu 7 ngày kể từ thời gian ban hành phiếu kết quả thử nghiệm, quá thời hạn phòng thử nghiệm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

Hoàng Minh Tâm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đinh Trường Giang

Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
Điện thoại: 02323.889.868